

Đội ngũ giáo viên vùng cao ở nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào - những vấn đề thực tiễn đặt ra hiện nay

VÔNG PHA CHẶN VI LAY HOM

LTS : Bài viết về đội ngũ giáo viên vùng cao ở nước Cộng hòa dân chủ Nhân dân Lào của Vong Pha Chăn Vi Lay Hom, nghiên cứu sinh Học Viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh gợi lên những vấn đề về thực trạng và giải pháp có ý nghĩa gợi ý rất tốt cho công việc nghiên cứu trên đang đặt ra cho một vấn đề xã hội lớn đối với nước ta. Tạp chí Xã hội học trân trọng giới thiệu bài viết trên của tác giả với bạn đọc của Tạp chí.

TC.XHH

Vùng cao nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào chiếm 2/3 diện tích, 1/3 dân số của cả nước, đây là nơi sinh sống lâu đời của phần lớn các dân tộc thiểu số, là nơi có tiềm lực kinh tế to lớn và có vị trí quan trọng nhiều mặt về chính trị, kinh tế, xã hội. Song thực tế đây là vùng có nền kinh tế chậm phát triển, trình độ sản xuất thấp kém, phụ thuộc vào thiên nhiên, phong tục tập quán canh tác lạc hậu, giáo dục chưa phát triển, trình độ dân trí thấp. Đảng Nhân dân Cách mạng Lào và Chính phủ Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào đặc biệt chú trọng đến chiến lược giáo dục vùng cao nhằm tạo ra những nhân tố thúc đẩy kinh tế xã hội phát triển, xóa dần sự cách biệt giữa nông thôn với đô thị, giữa miền núi và miền xuôi.

Giáo dục và đào tạo đội ngũ giáo viên là yếu tố quan trọng, có ý nghĩa quyết định chất lượng của sự nghiệp giáo dục vì họ là người trực tiếp thực hiện chiến lược phát triển giáo dục ở vùng cao, vùng dân tộc của Đảng và Nhà nước và biến chiến lược đó thành hiện thực.

Thời kỳ đổi mới hiện nay ở Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào công tác giáo dục ở vùng cao nói chung, công tác đào tạo đội ngũ giáo viên cho vùng cao đã có nhiều chuyển biến theo hướng tích cực. Tuy nhiên cho đến nay, đối với cả nước, việc giáo dục và đào tạo đội ngũ giáo viên còn gặp nhiều khó khăn đặc biệt là giáo viên vùng cao. Hiện nay, tình trạng vừa thừa vừa thiếu giáo viên đang tồn tại, những nơi nào, vùng nào kinh tế xã hội phát triển thì nơi ấy, vùng ấy có xu hướng thừa giáo viên và ngược lại.

Để đạt được mục tiêu và nhiệm vụ đào tạo đội ngũ giáo viên đáp ứng nhu cầu giáo dục đòi hỏi phải giải quyết đồng bộ các vấn đề có liên quan tới giáo dục, nhằm tạo điều kiện cho công tác giáo dục vùng cao có đủ giáo viên về cả số lượng và chất lượng.

Hiện tại giáo viên ở vùng cao Lào còn gặp rất nhiều khó khăn: đời sống tinh thần, trình độ chuyên môn và sự linh hoạt trong xã hội... bên cạnh đó vùng cao lại đòi hỏi có những đội ngũ cán bộ khoa học - kỹ thuật với những kiến thức nhất định...

Thời gian vừa qua, công tác đào tạo giáo viên người dân tộc được Đảng và Nhà nước hết sức quan tâm, nhưng so với yêu cầu hiện nay ở vùng cao thì chưa đáp ứng đủ, chưa có biện pháp hữu hiệu để khắc phục tình trạng đang thiếu giáo viên, chưa phát huy được nỗ lực vốn có ở vùng cao để thúc đẩy giáo dục phát triển.

Chính các nguyên nhân trên đã ảnh hưởng rất lớn đến công tác phát triển sự nghiệp giáo dục ở vùng cao và dẫn tới vùng cao có tình trạng giáo viên, vừa thiếu, vừa yếu, lại không ổn định.

Kết quả khảo sát ở một số trường phổ thông ở tỉnh Luông Nặm Tha vào tháng 3 năm 1996 cho thấy:

Thứ nhất: Số lượng giáo viên ở các cấp, các ngành hiện nay còn thiếu, qua số liệu khảo sát ở trường phổ thông tỉnh Luông Nặm Tha cho thấy :

Bảng 1: Số lượng giáo viên các cấp phổ thông ở tỉnh Luông Nặm Tha năm 1995-1996 (người)

Tỉnh	Giáo viên Trường tiểu học			Giáo viên Phổ thông cơ sở			Giáo viên Phổ thông Trung học		
	Số lượng học sinh	Số lượng giáo viên	Học sinh/ Giáo viên	Số lượng học sinh	Số lượng giáo viên	Học sinh/ Giáo viên	Số lượng học sinh	Số lượng giáo viên	Học sinh/ Giáo viên
Cả nước	762.539	25.366	30/1	123.937	7.693	16/1	44.317	2.872	15/1
Tỉnh Luông Nặm Tha	15.227	438	35/1	2.009	81	25/1	481	25	19/1

Nguyên nhân dẫn đến tình trạng này là do chưa thực hiện hợp lý chính sách đào tạo giáo viên, đào tạo chưa có trọng tâm, trọng điểm, chưa khuyến khích được con em dân tộc thiểu số vào học và chưa tuyển chọn họ vào các trường sư phạm.

Thứ hai: Chất lượng giáo viên cũng chưa đáp ứng được nhiệm vụ nặng nề của ngành giáo dục, đúng là ngành tạo ra “chất xám”, vừa qua còn có tình trạng tuyển chọn những người có trình độ văn hóa thấp chưa đào tạo qua sư phạm làm giáo viên. Hiện trạng này ở tỉnh Luông Nặm Tha có tới 32% trong tổng số giáo viên của tỉnh, chưa được đào tạo về sư phạm chính điều này đã ảnh hưởng rất lớn đến chất lượng giáo dục. Về trình độ văn hóa giáo viên vùng cao cũng còn thấp bởi vì đại bộ phận chỉ được đào tạo cấp tốc hay ký hợp đồng với ngành giáo dục. Ở tỉnh Luông Nặm Tha, 15% giáo viên giảng dạy theo hợp đồng, đây là những giáo viên không có nghề sư phạm. Hiện trạng này không chỉ xảy ra ở các tỉnh vùng cao mà xuất hiện trên cả nước: năm học 1993-1994 có giáo viên tiểu học là 19.970 người, trong đó chưa đào tạo qua sư phạm là 8.135 người, chưa tốt nghiệp trường tiểu học là 716 người, chưa tốt nghiệp trường phổ thông cơ sở là 1.482 người.⁽¹⁾

Thứ ba: Cơ cấu ngành nghề của giáo viên vùng cao hiện nay vẫn mang tính chất bất cập giữa các ngành, các môn học, quá trình đào tạo còn đơn giản, chưa phong phú đa dạng, chính điều này đã phản ánh tính chất của nền kinh tế chậm tiến và đồng thời cũng phản ánh sự nghiệp phát triển giáo dục ở vùng cao còn thấp, công tác đào tạo chưa được quan tâm theo yêu cầu của địa phương, của các môn học và ngành học. Ví dụ qua khảo sát ở tỉnh Luông Nặm Tha cho thấy: ở trường tiểu học U Đóm Xỉn số lượng giáo viên trong số 15 người chỉ có một người có chuyên môn khoa học tự nhiên, ngoài ra là các giáo viên khoa học xã hội. Đây là vấn đề đang đặt ra cho ngành giáo dục trong giai đoạn hiện nay và tương lai giải quyết nếu không thì sẽ ảnh hưởng rất lớn đến hiệu quả giáo dục.

Thứ tư: Quá trình thực hiện công cuộc đổi mới, chuyển từ nền kinh tế quan liêu bao cấp sang nền kinh tế thị trường, quá trình phân hóa giàu nghèo và phân tầng xã hội đã tác động đến đội ngũ giáo viên, làm cho nội bộ giáo viên có sự phân hóa và nảy sinh vấn đề tư tưởng so sánh với các ngành khác trong xã hội, sau đó dần dần xảy ra tình trạng bỏ nghề trong đội ngũ giáo viên. Hiện nay giáo viên cấp tiểu học bỏ nghề chiếm 0,1% tổng số giáo viên cấp tiểu học; 0,5% là giáo

⁽¹⁾BỘ GIÁO DỤC: *Kế hoạch phát triển giáo dục từ 1996-2000*. Nxb Giáo dục Lào. Viêng Chăn -1995. Tr.30.

viên ở phổ thông trung học bỏ nghề-mặc dù số liệu này chưa đáng kể nhưng cần có chính sách ngăn chặn kịp thời, lý do dẫn đến tình trạng này trước hết là mức sống gặp nhiều khó khăn. Ví dụ ở tỉnh Luông Nậm Tha, giáo viên ở tình trạng đủ ăn chiếm 8% của tổng số giáo viên tỉnh: 56% mức sống thiếu ăn và 36% ở tình trạng rất thiếu. Cùng với cuộc sống và thu nhập thấp giáo viên còn có tư tưởng, tâm lý so sánh với ngành khác có thu nhập cao hơn làm cho tư tưởng không ổn định, trình độ chuyên môn không được bồi dưỡng thường xuyên, khả năng lại có hạn, vai trò của giáo viên bị hạ thấp.

Trên đây là tình trạng của giáo viên ở vùng cao đang đặt ra nhiều vấn đề cần giải quyết, tình trạng này đã tồn tại từ nhiều năm và cho đến nay cũng chưa có chính sách hữu hiệu để giải quyết. Để khắc phục tình trạng này vừa nhằm xây dựng, phát triển sự nghiệp giáo dục ở vùng cao đồng thời để cải thiện đời sống giáo viên, nâng cao hơn nữa vai trò nhà giáo và thực hiện từng bước của công tác giáo dục vùng cao tiến mạnh vững chắc ngang tầm với vùng khác trong cả nước và các nước trong khu vực và thế Đảng và Nhà nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào đã nêu những nhiệm vụ trước mắt và lâu dài tập trung sức lực tăng cường giáo dục và đào tạo giáo viên ở vùng cao.

Trước hết là việc thúc đẩy xã hội hóa công tác giáo dục. Công tác giáo dục không phải chỉ là nhiệm vụ của giáo viên, nhà trường mà là của toàn xã hội, thực hiện theo phương pháp nhà trường cộng đồng xã hội và gia đình cùng tham gia xây dựng giáo dục, Nhà nước và nhân dân cùng chịu trách nhiệm về giáo dục, thực sự coi giáo dục là “*quốc sách hàng đầu*”, giáo dục là cơ sở của sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, liên kết với các ngành, các tổ chức xã hội, phát huy vai trò của tổ chức xã hội, tạo ra những động lực tích cực vào giáo dục, đào tạo thế hệ trẻ, khơi dậy những truyền thống dân tộc của các dân tộc khác nhau nhất là ở vùng cao.

Hai là, đối với ngành giáo dục là ngành tạo ra chất xám đáp ứng cho xã hội bởi vì con người là khâu then chốt nhất của mọi công việc, những con người ấy phải là con người được đào tạo một cách có hệ thống có chứa những phẩm chất năng lực trí tuệ, phải là người mẫu mực, dám chịu gian khổ, năng động sáng tạo hết lòng vì sự nghiệp giáo dục, chính vấn đề đào tạo những đội ngũ giáo viên vững mạnh là điều hết sức quan trọng nếu không tạo ra được đội ngũ giáo viên thì đừng nói tới sự phát triển giáo dục, cho nên công tác đào tạo đội ngũ giáo viên giỏi về chuyên môn, say mê với nhiệm vụ của mình là điều cần thiết. Để đạt được những mục tiêu này vùng cao phải chọn học sinh có năng lực trí tuệ và là người dân tộc càng nhiều càng tốt vào học ở các trường sư phạm.

Ba là, tăng cường cơ sở vật chất, điều kiện quan trọng để nâng cao chất lượng giáo dục như: sân chơi, trường sở và các thiết bị giảng dạy học tập. Điều này cần phối hợp giữa Nhà nước với nhân dân, tăng cường hệ thống thông tin liên lạc nhằm giúp cho học sinh và giáo viên nắm bắt được những thông tin khoa học kỹ thuật tiên tiến về giáo dục trong nước và quốc tế, để ra phương án đầu tư thích đáng cho giáo dục vùng cao.

Bốn là, để nhanh chóng đào tạo giáo viên cho vùng cao, ở các địa phương cần đề ra phương hướng tuyển chọn học sinh hết cấp phổ thông cơ sở và phổ thông trung học vào các trường sư phạm, có chính sách ưu tiên miễn phí đối với các em học sinh nghèo, ngành giáo dục có trách nhiệm nâng cao chất lượng về chuyên môn, về phẩm chất, tư cách của người thầy đào tạo đúng theo chuẩn mực giá trị của xã hội đặt ra, nghiên cứu chính sách thích hợp nhằm khuyến khích giáo viên ở vùng xuôi lên công tác ở vùng cao để giải quyết tình trạng thiếu giáo viên, thường xuyên tổ chức bồi dưỡng trình độ chuyên môn cho giáo viên nhất là đối với giáo viên chưa đạt tiêu chuẩn.

Vì vậy xây dựng được đội ngũ vững mạnh là điều rất quan trọng nhưng để đạt được điều này đòi hỏi các tổ chức xã hội, các cấp chính quyền cùng tham gia vào giáo dục một cách thiết thực nhất là đối với đồng bào vùng cao cần tăng cường nỗ lực của mình vào sự nghiệp giáo dục ở địa phương để đưa vùng cao thoát khỏi tình trạng chậm phát triển, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần, tạo điều kiện cho mọi người được học hành, tạo cơ sở vững chắc cho sự phát triển vững chắc của vùng cao.